

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

Appendix CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của  
TGD SGĐCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGĐCK TPHCM)  
(Promulgated with the Decision No 340/QĐ-SGDHCM on August 19, 2016 of the Hochiminh Stock  
Exchange on Disclosure of Information Regulation on Hochiminh Stock Exchange)

**CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ  
BIÊN HÒA  
BIEN HOA PACKAGING JOINT  
STOCK COMPANY**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness**

Số/No.: 102/SVI-2021

Đồng Nai, ngày 24 tháng 12 năm 2021  
Dong Nai, day 24 month 12 year 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ  
NƯỚC VÀ SGĐCK TP.HCM**

**DISCLOSURE OF INFORMATION ON  
THE STATE SECURITIES  
COMMISSION'S PORTAL AND  
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S  
PORTAL**

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities  
Commission*  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock  
Exchange*

- Tên tổ chức / *Organization name*: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ BIÊN HÒA/ BIEN HOA PACKAGING JOINT STOCK COMPANY
- Mã chứng khoán/ *Securities Symbol*: SVI
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Đường 7, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam/ 7 Street, Bien Hoa Industrial Zone 1, An Binh Ward, Bien Hoa City, Dong Nai Province, Viet Nam.
- Điện thoại/ *Telephone*: 0253.836121
- Fax: 0253.832939
- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: Phạm Hồng Đức/ *Pham Hong Duc*  
Chức vụ/ *Position*: Giám đốc tài chính/ CFO

Loại thông tin công bố:  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

*Information disclosure type*:  Periodic  Irregular  24 hours  On demand

**Nội dung thông tin công bố (\*)/ Content of Information disclosure (\*):**

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty 2021 – Công ty CP Bao bì Biên Hòa (SOVI).



Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 24/12/2021 tại đường dẫn: [www.sovi.com.vn](http://www.sovi.com.vn) vào mục quan hệ cổ đông

*This information was disclosed on Company on date 24/12/2021 Available at: [www.sovi.com.vn](http://www.sovi.com.vn) in Shareholder*

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

*I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.*

Tài liệu đính kèm/

Attachment:

- Quy chế nội bộ về QTCT 2021

### **Đại diện tổ chức**

### **Organization representative**

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

*Legal representative/Party authorized to disclose information*

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

*(Signature, full name, position, and seal)*



**PHẠM HỒNG ĐỨC/ PHAM HONG DUC**

Giám đốc tài chính/ CFO





Quy chế nội bộ về quản trị công ty

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
BAO BÌ BIÊN HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Đồng Nai, ngày 24 tháng 12 năm 2021*

## **QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ BIÊN HÒA**

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
  - Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
  - Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
  - Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
  - Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bao bì Biên Hòa;
  - Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/NQ-ĐHCĐ/2021 ngày 24 tháng 12 năm 2021;
  - Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Bao bì Biên Hòa.
- Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Bao bì Biên Hòa bao gồm các nội dung sau:

### **Chương I**

#### **QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và những người liên quan.

### **Chương II**

#### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

##### **Điều 2. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông**

Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định tại Điều 14 của Điều lệ Công ty và quy định tại Điều 138 của Luật doanh nghiệp.

## Quy chế nội bộ về quản trị công ty

**Điều 3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến**

Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, hoặc thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến được thực hiện theo quy định tại từ Điều 17 đến Điều 20 của Điều lệ Công ty, quy định tại các Điều từ 140 đến Điều 148 của Luật doanh nghiệp và quy định tại Quy chế về tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản**

Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo quy định của Điều 21 Điều lệ Công ty, Điều 149 Luật doanh nghiệp và Quy chế về tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 5. Quy định khác**

Hội đồng quản trị căn cứ theo tình hình của từng thời kỳ có thể quyết định các hình thức hình thức họp Đại hội đồng cổ đông khác và quy định trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhưng không được trái với quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

### Chương III

## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**Điều 6. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định của Điều 27 Điều lệ Công ty và Điều 3 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

**Điều 7. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định của Điều 26 Điều lệ Công ty, Điều 160 Luật doanh nghiệp và Điều 8 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

**Điều 8. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định của Điều 29 Điều lệ Công ty, Điều 17 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 9. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị**

Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định của Điều 31 Điều lệ Công ty và Điều 14 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

**Điều 10. Các tiểu ban (hội đồng) thuộc Hội đồng quản trị**

Việc thành lập và hoạt động của các tiểu ban (hội đồng) thuộc Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định của Điều 32 Điều lệ Công ty và quy định cụ thể sau đây:

- a) Vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và từng thành viên trong tiểu ban được quy định cụ thể trong Quyết định thành lập và hoạt động của từng tiểu ban;



## Quy chế nội bộ về quản trị công ty

- b) Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị sẽ do Hội đồng quản trị quyết định.
- c) Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị được quy định cụ thể trong Quyết định thành lập và hoạt động của từng tiểu ban.

### **Điều 11. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty**

Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty: Thực hiện theo quy định của Điều 33 Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

## Chương IV

### BAN KIỂM SOÁT

#### **Điều 12. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát**

Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định của Điều 40 Điều lệ Công ty, Điều 170 Luật doanh nghiệp và Điều 3 Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

#### **Điều 13. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát**

Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định của Điều 38 Điều lệ Công ty, Điều 4 Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

#### **Điều 14. Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát**

Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định của Điều 42 Điều lệ Công ty, Điều 172 Luật doanh nghiệp, Điều 11 Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông.

## Chương V

### TỔNG GIÁM ĐỐC

#### **Điều 15. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc**

- Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Ban điều hành, Tổng Giám đốc được thực hiện theo quy định của Điều 43, Điều 44, Điều 45 Điều lệ Công ty và Quy định về tổ chức hoạt động của Ban điều hành (nếu có).

#### **Điều 16. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc**

- Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc được thực hiện theo quy định của Điều 36 Điều lệ Công ty và Quy định về tổ chức hoạt động của Ban điều hành (nếu có).

#### **Điều 17. Tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc**

1. Công ty có quyền trả lương, thưởng cho Tổng giám đốc theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.
2. Tổng giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

3. Tiền lương Tổng giám đốc được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

## Chương VI CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

### Điều 18. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc

Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc được thực hiện theo quy định của Điều lệ Công ty, các quy định từ Điều 19 đến Điều 21 của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, các quy định từ Điều 19 đến Điều 21 của Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và Quy định về tổ chức hoạt động của Ban điều hành (nếu có).

### Điều 19. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác

Việc đánh giá hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc được thực hiện hằng năm thông qua các báo cáo hoạt động hằng năm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành Công ty.

### Điều 20. Hiệu lực thi hành

- Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Bao bì Biên Hòa bao gồm 6 Chương 20 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 12 năm 2021
- Trường hợp có sự không thống nhất giữa quy định của Quy chế này với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Quy định về tổ chức hoạt động của Ban điều hành (nếu có) thì văn bản có giá trị ưu tiên áp dụng sẽ theo trình tự như sau: Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy định về tổ chức hoạt động của Ban điều hành (nếu có). Trường hợp trong quá trình hoạt động mà Hội đồng quản trị thực hiện sửa đổi, bổ sung Quy chế này thì nội dung sửa đổi, bổ sung có hiệu lực kể từ khi được Hội đồng quản trị quyết định thông qua nhưng phải được báo cáo Đại hội đồng cổ đông để phê duyệt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

